

BÁO CÁO

Đánh giá nguyên nhân, đề xuất giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế về công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm 2021

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại cuộc họp ngày 21/01/2022 về việc bổ sung hoàn thiện đề xuất giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế về công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm 2021 (“Chi cục Kiểm lâm: mục 1, phần III của Báo cáo số 376/BC-SNN ngày 20/12/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”) tại văn bản số 23/SNN-TCCB ngày 05/01/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT; Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Đánh giá nguyên nhân tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Về điều kiện tự nhiên:

+ Địa bàn rừng núi rộng, hiểm trở chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, vùng rừng giáp ranh của tỉnh Bình Định (các huyện Vĩnh Thạnh, Vân Canh và Tây Sơn) với tỉnh Gia Lai (các huyện Kbang, Kông Chro và thị xã An Khê) có diện tích lớn, với chiều dài tuyến giáp ranh hơn 120 km; là nơi tập trung chủ yếu rừng tự nhiên với nhiều loại gỗ, lâm sản ngoài gỗ quý, hiếm có giá trị kinh tế cao; khu vực này lại ở xa khu dân cư, địa hình hiểm trở, đi lại khó khăn nên công tác tuần tra, truy quét, quản lý, bảo vệ rừng còn nhiều hạn chế (có nơi phải đi sang tỉnh bạn mới đến được, như vùng giáp ranh huyện Tây Sơn, Bình Định với thị xã An Khê, Gia Lai); khó có thể tuần tra thường xuyên, liên tục đến tất cả diện tích rừng, trong khi các đối tượng vi phạm lại hoạt động lén lút, theo dõi canh chừng sát mọi động tĩnh của lực lượng bảo vệ rừng, sơ hở là chúng vi phạm.

+ Nhiều diện tích đất canh tác nương rẫy của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số nằm sát biên rừng tự nhiên nên xảy ra tình trạng phá rừng dưới hình thức phát rẫy lấn vào rừng để mở rộng diện tích nương rẫy; mặt khác diện tích canh tác nương rẫy thường phân bố ở những nơi địa hình đồi núi dốc rất dễ bị xói mòn, rửa trôi và bạc màu sau 2 đến 3 năm canh tác nên người dân lại lén lút phá rừng để lấy đất mới canh tác.

- Về điều kiện kinh tế - xã hội:

+ Nhu cầu sử dụng sản phẩm làm từ gỗ rừng tự nhiên vẫn còn rất cao trong xã hội (phong tục, tập quán làm nhà sàn ở miền núi, làm đồ dùng gia đình, trang trí thủ công mỹ nghệ,...), trong khi diện tích rừng tự nhiên của tỉnh, nhất là khu vực rừng thuộc huyện Vĩnh Thạnh giáp ranh với huyện Kbang, Gia Lai còn nhiều loại

gỗ, lâm sản ngoài gỗ quý, hiếm có giá trị kinh tế cao, do háms lợi nên các đối tượng tìm mọi cách khai thác gỗ trái phép. Ngoài ra còn một bộ phận thanh niên sinh sống gần các khu vực rừng giáp ranh không có việc làm, vì kinh tế khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên bị các đối tượng “lâm tặc” dụ dỗ, lôi kéo tham gia khai thác gỗ trái pháp luật để bán lại cho chúng;

+ Đòi sống người dân vùng sâu, vùng xa, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số còn rất khó khăn, nhiều hộ dân chưa có hoặc thiếu đất sản xuất, sinh kế chủ yếu là dựa vào rừng và canh tác nương rẫy, ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ rừng còn hạn chế nên dẫn đến phá rừng lấy đất canh tác; nhiều người vì lợi ích kinh tế trước mắt đã lén lút phá rừng lấy đất trồng cây Keo, Bạch đàn (vùng giáp ranh huyện Tây Sơn với thị xã An Khê, Gia Lai)...

- Tình hình dịch bệnh Covid-19:

+ Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn cả nước, tình trạng người dân các địa phương trong tỉnh đi làm ăn xa, nay trở về địa bàn cư trú, không có việc làm tham gia phá rừng, khai thác gỗ trái phép để có nguồn thu nhập;

+ Trong những thời điểm dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, hạn chế tập trung nên công tác phối hợp tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng của lực lượng kiểm lâm, ngành chức năng, chủ rừng và chính quyền địa phương cơ sở gặp nhiều khó khăn, không liên tục được. Lợi dụng những thời điểm thực hiện giãn cách xã hội để phòng, chống dịch các đối tượng “lâm tặc” tranh thủ vào rừng khai thác gỗ, người dân vùng giáp ranh lén lút phá rừng lấy đất trồng cây Keo, Bạch đàn.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Chính quyền địa phương: Năm qua, các địa phương chú trọng, ưu tiên cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, nên một số chính quyền địa phương cấp xã có phần lơ là công tác chỉ đạo quản lý, bảo vệ rừng, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng. Diện tích rừng do UBND cấp xã quản lý hiện nay còn lớn, trong khi lực lượng, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ rừng còn thiếu, chưa đáp ứng được so với yêu cầu thực tế nên khả năng quản lý, bảo vệ rừng hạn chế.

- Một số Hạt kiểm lâm tham mưu cho chính quyền địa phương về trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp một số nơi chưa kịp thời, chưa đánh giá đầy đủ tình hình diễn biến, tác động của dịch bệnh Covid-19 đến công tác bảo vệ rừng để có tham mưu kịp thời ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác gỗ trái phép trên địa bàn; chưa có giải pháp phối hợp bảo vệ rừng hiệu quả với các đơn vị trên địa bàn giáp ranh trong những thời điểm thực hiện giãn cách xã hội.

- Chủ rừng: Một số đơn vị chủ rừng chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; thiếu kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động bảo vệ rừng của các hộ gia đình, cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng; chưa thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng trên diện tích rừng được giao, nhất là

vùng giáp ranh nên chưa kịp thời phát hiện các vụ việc phá rừng, khai thác gỗ trái phép. Nhiều hộ gia đình nhận khoán quản lý bảo vệ rừng nhưng không thực hiện đúng trách nhiệm theo hợp đồng, chưa thường xuyên kiểm tra rừng nên phát hiện vi phạm không kịp thời; còn ngại va chạm, sợ bị trả thù nên khi phát hiện vi phạm không kịp thời báo cáo cơ quan chức năng xử lý...

+ Ranh giới diện tích rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng sản xuất của các chủ rừng (công ty lâm nghiệp, BQL rừng phòng hộ) và các hộ dân trên thực địa nhiều nơi chưa rõ ràng, vẫn còn tình trạng chồng lấn, xen kẽ nhau gây khó khăn công tác quản lý, dẫn đến việc người dân lợi dụng lấn vào rừng để coi nới diện tích nương rẫy giáp ranh với biên rừng.

- Công tác phối hợp bảo vệ rừng vùng giáp ranh giữa các địa phương, đơn vị còn hạn chế, thiếu đồng bộ; các đơn vị chưa chủ động thực hiện tốt công tác nắm bắt tình hình, trao đổi thông tin, huy động lực lượng phối hợp kiểm tra rừng,... nhất là thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19, đây cũng là sơ hở mà các đối tượng “lâm tặc” lợi dụng để phá rừng, khai thác gỗ trái phép vùng rừng giáp ranh.

- Công tác xử lý vi phạm còn hạn chế, chưa triệt để, nhất là đối tượng phá rừng là người dân nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số đời sống khó khăn, khi bị xử phạt hành chính thì không có tiền nộp phạt, không có tài sản để cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính nên việc xử lý chưa mang tính răn đe, giáo dục cao; có vụ việc các đối tượng vi phạm cư trú địa bàn tỉnh khác nên công tác điều tra, xác minh làm rõ để xử lý gặp nhiều khó khăn...

2. Đề xuất giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế và mục tiêu cụ thể hạn chế phá rừng, khai thác gỗ trái phép vùng rừng giáp ranh

a) Giải pháp:

- Tiếp tục tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT, chính quyền các cấp triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW; Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW; Chỉ thị 22/CT-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND cấp huyện triển khai đồng bộ, chặt chẽ công tác lâm nghiệp ở địa phương, đặc biệt là quản lý, bảo vệ rừng ở vùng giáp ranh với các tỉnh; rà soát, sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ rừng giữa Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện, Chi cục Kiểm lâm và các chủ rừng của tỉnh Bình Định với các đơn vị thuộc các tỉnh giáp ranh.

Phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp của Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện, xã theo quy định của Luật Lâm nghiệp, theo

đó quy định “Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm về cháy rừng, phá rừng hoặc mất rừng do hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng gây ra thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.”.

- Tăng cường phối hợp bảo vệ rừng vùng giáp ranh:

+ Các địa phương, đơn vị chức năng thuộc vùng giáp ranh của tỉnh với các tỉnh bạn (Gia Lai, Phú Yên, Quảng Ngãi) chủ động lập kế hoạch phối hợp, triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ rừng; thường xuyên theo dõi, trao đổi thông tin hình hình vùng rừng giáp ranh để kịp thời chỉ đạo, tổ chức lực lượng nhanh chóng kiểm tra phát hiện, ngăn chặn khi có thông tin xâm hại rừng...

+ Các Hạt Kiểm lâm phối hợp với các đơn vị vùng giáp ranh các tỉnh (lực lượng gồm Kiểm lâm, Công an, Dân quân tự vệ, các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng,...) xây dựng kế hoạch phối hợp bảo vệ rừng, tổ chức kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng vùng giáp ranh theo định kỳ và đột xuất để kịp thời phát hiện, ngăn chặn vi phạm xâm hại rừng; thiết lập các đường dây nóng, cơ sở tin báo tiếp nhận thông tin từ cơ sở tố giác các hành vi xâm hại rừng; phối hợp với cơ quan chức năng rà soát, nắm chắc các đối tượng trên địa bàn hoặc nơi khác đến có biểu hiện nghi vấn phá rừng, khai thác gỗ trái phép để có biện pháp đấu tranh, ngăn chặn và xử lý kịp thời nghiêm pháp luật...

- Tăng cường trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng của các chủ rừng, đơn vị liên quan, nhất là vai trò, trách nhiệm người đứng đầu đơn vị. Đối với các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, các công ty lâm nghiệp tổ chức quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng được giao quản lý; tổ chức lực lượng của đơn vị, các hộ gia đình, cộng đồng nhận khoán thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng, phối hợp với lực lượng chức năng tham gia truy quét bảo vệ rừng, đặc biệt kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các khu vực rừng giáp ranh; kiên quyết xử lý các hộ nhận khoán bảo vệ rừng không đi kiểm tra rừng theo hợp đồng khoán bảo vệ rừng, để rừng bị phá, khai thác gỗ trái phép mà không phát hiện và báo cơ quan chức năng ngăn chặn, xử lý.

- Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, gắn đồng bộ với công tác xử lý nghiêm vi phạm theo pháp luật:

+ Lực lượng Kiểm lâm tham mưu cho chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, tổ chức, hội, đoàn thể tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác, mua bán gỗ trái phép,...; nhất là phát huy vai trò và sự ủng hộ của những người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng thôn, xóm) vận động các hộ gia đình, bà con trong cộng đồng thực hiện tốt cam kết bảo vệ rừng, tích cực cung cấp thông tin, hỗ trợ các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm pháp luật các đối tượng vi phạm. Thực hiện các hình thức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc trưng văn hóa vùng dân cư, đối tượng tuyên truyền, nội dung tuyên truyền,... để phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền, tạo được chuyển biến tích cực rõ rệt trong nhận thức và hành động của nhân dân trong công tác bảo vệ rừng.

+ Tổ chức thực hiện xử lý nghiêm pháp luật các hành vi vi phạm: Lực lượng Kiểm lâm kiên quyết xử lý hoặc tham mưu cho chính quyền các cấp xử lý theo

thâm quyền các hành vi vi phạm phá rừng, khai thác gỗ trái phép và các vi phạm khác về lâm nghiệp. Các vụ vi phạm gây thiệt hại rừng nghiêm trọng đến mức hình sự phải xác lập hồ sơ chặt chẽ, phối hợp các cơ quan chức năng điều tra, xác minh làm rõ để xử lý hình sự nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng (công ty lâm nghiệp, Ban QLR phòng hộ, đặc dụng...); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là sử dụng các phần mềm ứng dụng, thiết bị, ảnh viễn thám... hỗ trợ phát hiện sớm các vụ vi phạm về phá rừng để nhanh chóng tổ chức ngăn chặn, hạn chế thiệt hại rừng thấp nhất.

b) Mục tiêu cụ thể năm 2022: Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bảo vệ rừng để hạn chế thấp nhất tình trạng phá rừng, khai thác gỗ trái phép vùng rừng giáp ranh, cụ thể phấn đấu giảm từ 50% trở lên số vụ vi phạm và diện tích rừng bị thiệt hại so với năm 2021.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCCT phụ trách;
- Các PCCT;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Huỳnh Ngọc Bảo